

BÀI 4: CÁC PHƯƠNG PHÁP NHÂN VÀ TẠO GIỐNG

I. PHƯƠNG PHÁP NHÂN VÀ TẠO GIỐNG THUẦN:

1. TẠO GIỐNG THUẦN ĐỊA PHƯƠNG (Quốc gia):

- Chọn những thú cùng loài trong địa phương có mang đặc tính di truyền tốt giống nhau, cho giao phối với nhau.
- Qua thời gian dài đặc điểm di truyền tốt ổn định, địa phương có giống tốt.

2. NHÂN GIỐNG THUẦN: Cho giao phối giữa thú đực và cái trong cùng một giống, hay một dòng. Để duy trì giống, làm giống đó ngày càng tăng về số lượng và chất lượng.
Hai cách:

a). THEO GIỐNG: giao phối đực, cái trong cùng 1 giống.

Yêu cầu :

- Số lượng cá thể dùng để nhân giống phải nhiều và *không liên hệ huyết thống*.
- Đôi giao phối phải *đồng nhất* các đặc điểm.
- Thường xuyên bình tuyển, chọn lọc, có sổ sách theo dõi chặt chẽ từng giống để có thể định cấp và nâng cấp đàn thú.
- Chọn lọc, nuôi dưỡng riêng những thú có đặc điểm tốt đặc biệt và phù hợp để làm cơ sở cho việc nhân và tạo giống mới.

b). THEO DÒNG:

- Nhân giống xuất phát từ một con đực giống tốt - đực đầu dòng
- Thú con có đặc tính chung của giống và đặc tính riêng của dòng.

Mục đích:

- + Chia giống thành nhiều nhóm, mỗi nhóm có 1 số đặc tính tốt vượt trội, giúp việc phát triển giống dễ dàng tránh cận huyết.
- + Chọn lọc và sử dụng được những đực giống tốt, chuyển đặc tính tốt của cá thể thành đặc tính chung của dòng, của giống khi pha các dòng lại với nhau.

Lưu ý:

- Xác định hướng của từng dòng để chọn con đực đầu dòng.
- Chọn đôi giao phối hợp lý, con cái có đặc tính tốt tương đương con đực đầu dòng.
- Nhân theo nội bộ dòng (cận huyết) hoặc nhân chéo các dòng với nhau để phát triển dòng.

II. PHƯƠNG PHÁP NHÂN VÀ TẠO GIỐNG LAI:

1. LAI LUÂN CHUYỂN (Lai kinh tế phát triển, biến đổi):

- Thú lai tạo ra liên tục từ 2 giống khác nhau bằng cách cho con lai giao phối trở lại với một trong hai giống ban đầu.

- Mục đích: Duy trì ưu thế lai liên tục ở đời con; đực thuần, cái lai.

3. LAI CẢI TIẾN (Lai nhập, lai pha máu) :

- Phương pháp cải tiến một giống về một vài tính trạng nào đó, các tính trạng khác của giống vẫn giữ nguyên.
- Đạt được tỉ lệ cải tiến là 1/4 phương pháp tiến hành như sau :

- + Dùng con cái là giống cần cải tiến, con đực (nơi khác) là giống có đặc tính tốt mà công tác chăn nuôi mong muốn.
- + Đồi con: Cho đực lai F1 tốt giao phối với cái tốt địa phương; Cho cái lai F1 tốt giao phối với đực tốt địa phương.
- + Cho con lai có tỉ lệ “*pha máu*” bằng nhau giao phối để ổn định di truyền ở thế hệ lai.

4. LAI CẢI TẠO (Lai hấp thụ, lai cấp tiến):

- Phương pháp lai giữa giống địa phương (giống kém) với giống nhập (giống tốt) qua nhiều thế hệ giống địa phương được cải tạo gần hoàn toàn.
- Tiến hành:
 - + Thụ cái giống địa phương giao phối với thú đực giống nhập.
 - + Lấy thú cái F1 phối với thú đực khác thuộc giống tốt.
 - + Tiếp tục F2, F3 giao phối với thú đực tốt cải tạo đến mức mong muốn tiến hành ổn định giống.

Lưu ý những con đực tốt phải có tính thích nghi với điều kiện sống của giống cái (xấu) vì giống mới tạo ra sẽ hầu như mất hoàn toàn tính của giống xấu.

Câu hỏi trắc nghiệm:

Câu 1: Mục đích của nhân giống theo dòng:

- a) Chuyển đặc tính tốt nhất của cả thể thành đặc tính chung của dòng...
- b) Chọn lọc và sử dụng được những con đực giống tốt nhất.
- c) Phân chia giống thành nhiều đơn vị nhỏ làm cho giống trở nên phong phú.
- d) Cả 3 câu đều đúng.

Câu 2: Lai nhập là phương pháp:

- a) Lai giữa 1 giống kém với 1 giống tốt qua nhiều thế hệ giống kém được cải tiến.
- b) Lai giữa 2 giống khác nhau. Thú lai F1 chỉ nuôi lớn rồi hạ thịt.
- c) Cải tiến 1 giống về một vài tính trạng nào đó trong khi các tính trạng khác của giống vẫn giữ nguyên.
- d) Cả 3 câu đều sai.

Câu 3: Mục đích nhân giống thuần chủng theo dòng:

- a) Nhân chia giống thành nhiều đơn vị nhỏ làm cho giống trở nên phong phú.
- b) Chọn lọc và sử dụng những con đực giống tốt nhất.
- c) Chuyển đặc tính tốt nhất của cả thể thành đặc tính chung của dòng.
- d) Cả 3 câu đều đúng.

Câu 4: Ở phương pháp lai nào mà con lai vẫn giữ được phần lớn các đặc điểm di truyền của nó?

- a) Lai kinh tế.
- b) lai cải tạo.
- c) Lai cải tiến.
- d) Cả 3 câu đều sai

Câu 5: Phương pháp nhân giống thuần phát xuất từ con đực giống tốt gọi là nhân giống thuần chủng:

- a) Theo giống. b) Theo bài. c) Theo dòng. d) Cả 3 câu đều sai

Câu 10: Mục đích của phương pháp lai cải tiến giống là:

- a) Thay đổi tất cả các tính trạng xấu của một giống vật nuôi.
b) Chỉ thay đổi một hoặc một vài tính trạng nào đó không tốt ở giống vật nuôi.
c) Duy trì ưu thế lai liên tục ở đời con.
d) Tạo ra con lai đời F1 mang ưu thế lai ở đời con, tạo giống mới có năng suất cao.